

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN K  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST  
Ngày 15-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Cao Đăng Trình.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Văn Hóa

Ông Vũ Văn Lầy

**- Thư ký phiên toà:** Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/TLST-HS ngày 27/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1381/2020/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Tiến T, sinh năm 1996 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Đội 7 thôn P, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Số 12 đường T, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tiến M và bà Phạm Thị P; có vợ là Vũ Thị Quỳnh T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A, thành phố Hải Phòng tạm giữ từ ngày 07/7/2020, chuyển tạm giam ngày 10/7/2020, tại Trại tạm giam Hải Phòng, có mặt.

**- Bị hại:** Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1985, nơi cư trú: Tổ Đ 4, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Vũ Văn Q, sinh năm 1980, nơi cư trú: Số 797 đường T, phường T, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

**- Người làm chứng:** Anh Bùi Tiến Th; anh Nguyễn Văn T, anh Bùi Bá C và anh Trịnh Văn A, đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 14/6/2019, Phạm Tiến T nhờ anh Đinh Công M chở đến nhà bạn của T ở tổ Đ 4, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng. Khi đi qua đoạn đường trường Mầm non Đồêrêmi, Phạm Tiến T phát hiện tại sân nhà anh Bùi Tiến Th, (ở tổ Đ 4, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng) có 01 xe mô tô Airblade màu đỏ đen BKS: 15B3-327.38 của anh Nguyễn Mạnh T không có người trông coi, không rút chìa khóa xe, T nảy sinh ý định trộm cắp. Phạm Tiến T bảo Đinh Công M cho xuống để đi bộ rồi bảo Đinh Công M đi về. Sau đó một mình Phạm Tiến T đi vào trong sân nhà anh Bùi Tiến Th dắt xe ra cổng, nổ máy, điều khiển xe đi. Anh Nguyễn Mạnh T đang ngồi ăn cơm trong nhà phát hiện thấy tiếng xe máy nổ nên cùng anh Bùi Tiến Th, anh Nguyễn Văn T và anh Bùi Bá C đuổi theo nhưng Phạm Tiến T điều khiển xe chạy thoát. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Phạm Tiến T mang xe đến cửa hàng cầm đồ của anh Trịnh Văn A ở số 281 xã Mỹ Đức, huyện A, thành phố Hải Phòng, cầm cố chiếc trên với giá 10.000.000 đồng, đến ngày 15/6/2019, T quay lại cửa hàng anh Trịnh Văn A lấy thêm 11.000.000 đồng và viết Giấy bán xe với tổng số tiền là 21.000.000 đồng. Cùng ngày 14/6/2019 anh Nguyễn Mạnh T trình báo công an phường Văn Dầu về việc bị trộm cắp tài sản nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18/KL-ĐG ngày 02/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận K kết luận: Giá 01 chiếc xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda loại Air blade, BKS 15B3-327.39 tại thời điểm ngày 14/6/ 2019 có giá trị là 30.000.000 đồng.

Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Phạm Tiến T bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 29/4/2020 Phạm Tiến T đã trộm cắp chiếc xe Honda SH trị giá 30.000.000 đồng tại số 421 đường Q, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng và đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện A quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Ngày 16/9/2020, Tòa án nhân dân huyện A xử phạt Phạm Tiến T 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra làm rõ, sau khi mua chiếc xe mô tô Airblade BKS 15B3-327.38 của Phạm Tiến T, ngày 14/6/2019 Trịnh Văn A đã bán xe trên cho cửa hàng xe máy của anh Lưu Đình Điều (ở Quán Bể, xã An Thái, huyện A) với giá 21.000.000 đồng. Ngày 17/6/2019, anh Lưu Đình Đ bán xe mô tô trên cho anh Vũ Văn Q với giá 29.200.000 đồng. Cùng ngày 17/6/2019, tại cửa hàng mua bán xe máy số 797 đường Trần Tất Văn, quận K, thành phố Hải Phòng, anh Vũ Văn Q giao nộp cho Công an phường V chiếc xe Honda Airblade màu đỏ đen BKS: 15B3-327.38 và Giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Mạnh Hải. Khi mua bán xe giữa Phạm Tiến T với anh Trịnh Văn A, Phạm Tiến T không nói chiếc xe trên là do Phạm Tiến T phạm tội mà có.

Bản Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 24/11/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố Phạm Tiến T về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Tiến T khai nhận ngoài chiếc xe Airblade nêu trên, bị cáo còn lấy ở trong cốp xe một ví da bên trong có giấy đăng ký xe mô tô BKS 15B3-327.38 và số tiền 500.000 đồng. Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố

luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản; kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận vào 12 giờ 20 phút ngày 14/6/2019 bị cáo Phạm Tiến T đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô Airblade BKS 15B3-327.38 và số tiền 500.000 đồng, tổng trị giá tài sản là 30.500.000 đồng của anh Nguyễn Mạnh T. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Tiến T về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Tiến T từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của bản án số 30/2020/HS-ST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện A, Hải Phòng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Mạnh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Anh Trịnh Văn A và Vũ Văn Q không yêu cầu bồi thường.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại xe Airblade BKS: 15B3-327.38 cho anh Nguyễn Mạnh T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 14/6/2019, tại nhà anh Bùi Tiến Th ở tổ Đ 4, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng, bị cáo Phạm Tiến T đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô Honda Airblade BKS 15B3-327.38 của anh Nguyễn Mạnh T trị giá 30.000.000 đồng, 01 ví da bên trong có Giấy đăng ký xe mô tô và số tiền 500.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 30.500.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản

1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân quận K đã truy tố bị cáo về tội danh theo điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và còn gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo bị xét xử trong trường hợp đã có Bản án số 30/2020/HS-ST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện A, Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản xảy ra sau vụ án này, vì vậy không làm căn cứ để đánh giá hành vi của bị cáo là tái phạm. Do đó, cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập và tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Mạnh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Anh Trịnh Văn A và anh Vũ Văn Q không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại xe Airblade BKS: 15B3-327.38 cho anh Nguyễn Mạnh T là phù hợp.

[9] Đối với Đinh Công M không biết việc T đi trộm cắp tài sản, Trịnh Văn A, Đỗ Văn Nam, Lưu Đình Điều và Vũ Văn Q khi mua xe không biết chiếc xe Airblade BKS: 15B3-327.38 do T trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Phạm Tiến T 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của Bản án số 30/2020/HS-ST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 48 (*Bốn mươi tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/7/2020.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Phạm Tiến T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND TP.Hải Phòng;
- VKSND TP.Hải Phòng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS, Công an quận K;
- VKSND quận K;
- Chi cục THA dân sự K;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, VT, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Đăng Trình**